

Bản án số: 21/2018/DS-ST
Ngày 28 tháng 6 năm 2018
V/v tranh chấp “yêu cầu thực
hiện nghĩa vụ trả tiền”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Kim Cúc**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Trương Thị Mỹ Hạnh**

2. Ông **Nguyễn Công Chi**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bình** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2018/TLST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2018 về tranh chấp “Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2018/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2018/QĐST-DS ngày 11/6/2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông **Trần Quốc K** - Sinh năm 1985. Địa chỉ: K7/H42/24 đường N, phường H, quận L, thành phố Đ. Đại diện theo ủy quyền: Ông **Trương Hùng T** - Sinh năm 1985. Địa chỉ: 72/60 đường N, phường M, quận N, thành phố Đ. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông **Võ Huy B**. Địa chỉ: Tổ 27, phường H, quận L, thành phố Đ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Hùng T trình bày:*

Vào đầu năm 2016, ông Võ Huy B có mượn của ông Trần Quốc K số tiền 20.000.000 đồng, nhưng không lập hợp đồng. Ngày 01/11/2016 ông B tiếp tục mượn ông K số tiền 50.000.000 đồng và ông B có viết giấy mượn tiền cho ông K, thời gian mượn 12 tháng kể từ ngày 01/11/2016 đến ngày 01/11/2017 ông B có nghĩa vụ thanh toán số tiền 50.000.000 đồng cho ông K. Nhưng đến nay đã quá thời hạn trả nợ nhưng ông B không thực hiện nghĩa vụ như đã cam kết.

Tại đơn khởi kiện ông Trần Quốc K đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông Võ Huy B phải trả cho ông số tiền nợ là 70.000.000 đồng. Ngoài ra ông B phải trả lãi từ ngày 02/11/2017 tạm tính đến ngày 29/12/2017 theo lãi suất Ngân hàng Nhà nước quy định 0,9%/năm là: $58 \text{ ngày} \times 0,025/1 \text{ ngày} \times 70.000.000 \text{ đồng} : 100 = 1.015.000 \text{ đồng}$ (Một triệu không trăm mười lăm ngàn đồng).

Tại phiên tòa hôm nay ông Trương Hùng T yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Võ Huy B trả cho ông Trần Quốc K số tiền 50.000.000 đồng mà ông B đã viết giấy mượn của ông K và tiền lãi từ ngày 02/11/2017 tạm tính đến ngày 27/6/2018 theo lãi suất Ngân hàng Nhà nước quy định 0,9%/năm là: $50.000.000 \text{ đồng} \times 0,75\%/tháng \times 07 \text{ (tháng)} + 50.000.000 \text{ đồng} \times 0,025\%/ngày \times 26 \text{ (ngày)} = 2.950.000 \text{ đồng}$. Tổng cộng số tiền gốc và lãi mà ông Võ Huy B phải thanh toán cho ông Trần Quốc K là 52.950.000 đồng.

Đối với số tiền 20.000.000 đồng do chưa cung cấp được chứng cứ nên tại phiên tòa hôm nay ông T rút yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 20.000.000 đồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Võ Huy B không có ý kiến trình bày gửi đến Tòa án, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tại phiên tòa, ông B vắng mặt lần hai không có lý do.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Tranh chấp “Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền” giữa nguyên đơn ông Trần Quốc K và bị đơn ông Võ Huy B thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải: Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho đương sự vắng mặt theo quy định tại Điều 208, 209, 210, 211 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không xuất trình thêm chứng cứ mới.

Tòa án đã triệu tập, niêm yết công khai Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa đối với bị đơn ông Võ Huy B nhưng ông B vắng mặt không có lý do. Vì vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Võ Huy B.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy:

Quá trình giải quyết vụ án, ông Võ Huy B không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Căn cứ Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào đầu năm 2016, ông Võ Huy B có mượn của ông Trần Quốc K số tiền 20.000.000 đồng nhưng không lập hợp đồng. Ngày 01/11/2016 ông B tiếp tục mượn ông K số tiền 50.000.000 đồng và ông B có viết giấy mượn tiền cho ông K, thời gian mượn 12 tháng kể từ ngày 01/11/2016 đến ngày 01/11/2017 ông B có nghĩa vụ thanh toán số tiền 50.000.000 đồng cho ông K. Nhưng đến nay đã quá thời hạn trả nợ nhưng ông B không thực hiện nghĩa vụ như đã cam kết.

Tại đơn khởi kiện ông Trần Quốc K đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông Võ Huy B phải trả cho ông K số tiền nợ là 70.000.000 đồng. Ngoài ra ông B phải trả lãi từ ngày 02/11/2017 tạm tính đến ngày 29/12/2017 theo lãi suất Ngân hàng Nhà nước quy định 0,9%/năm là: $58 \text{ ngày} \times 0,025/1 \text{ ngày} \times 70.000.000 \text{ đồng} : 100 = 1.015.000 \text{ đồng}$ (Một triệu không trăm mười lăm ngàn đồng).

Tại phiên tòa hôm nay ông Trương Hùng T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Võ Huy B trả cho ông Trần Quốc K số tiền 50.000.000 đồng mà ông B đã viết giấy mượn của ông K và tiền lãi từ ngày 02/11/2017 tạm tính đến ngày 28/6/2018 theo lãi suất Ngân hàng Nhà nước quy định 0,9%/năm là: $50.000.000 \text{ đồng} \times 0,75\%/tháng \times 07 \text{ (tháng)} + 50.000.000 \text{ đồng} \times 0.025\%/ngày \times 26 \text{ (ngày)} = 2.950.000 \text{ đồng}$. Tổng cộng số tiền gốc và lãi mà ông Võ Huy B phải thanh toán cho ông Trần Quốc K là 52.950.000 đồng.

Do ông Võ Huy B đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền được quy định tại các điều 278 và 280 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện

của ông Trần Quốc K, buộc ông Võ Huy B phải thanh toán cho ông Trần Quốc K số tiền 52.950.000 đồng. Trong đó: Tiền gốc 50.000.000 đồng và lãi tạm tính đến ngày 28/6/2018 là 2.950.000 đồng.

Đối với số tiền 20.000.000 đồng do chưa cung cấp được chứng cứ nên tại phiên tòa hôm nay ông Trương Hùng T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 20.000.000 đồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Võ Huy B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.647.500 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - Khoản 2 Điều 227, 235 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Điều 278 và 280 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Quốc K đối với ông Võ Huy B về việc “Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền”.

Xử: Buộc ông Võ Huy B phải thanh toán cho ông Trần Quốc K số tiền 52.950.000 đồng. Trong đó: Tiền gốc 50.000.000 đồng và lãi tạm tính đến ngày 28/6/2018 là 2.950.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm 2.647.500 đồng (Hai triệu sáu trăm bốn mươi bảy ngàn năm trăm đồng) ông Võ Huy B phải chịu.

Hoàn trả cho ông Trần Quốc K số tiền tạm ứng án phí DS-ST đã nộp 1.775.375 đồng (Một triệu bảy trăm bảy mươi lăm ngàn ba trăm bảy mươi lăm đồng) tại biên lai thu số 0000910 ngày 17 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu.

Nguyên đơn ông Trần Quốc K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn ông Võ Huy B vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Cúc